

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 27- 4-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Cao Đức.

2/ Bà Phan Thị Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 193/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Châu Thanh D (tên gọi khác: Nhóc), sinh năm: 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 567 BD, Phường C, Quận Y, TP.HCM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12 (nhưng biết đọc, biết viết, biết phân biệt được “chữ” và “số” khi nhìn mặt chữ và mặt số); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B (còn gọi là Võ Văn H, Võ Thanh H) và bà Châu Kim M (đã chết); có vợ tên Phạm Thị Ngọc Th (sinh năm: 1992) và có 02 con chung (sinh năm: 2012 và 2015); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 328/QĐ-TA ngày 06/10/2017, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 05/8/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 cho đến nay. (Có mặt).

2. Lý Hoàng Th (tên gọi khác: Bì), sinh năm: 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 567 BD, Phường C, Quận Y, TP.HCM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12 (nhưng biết đọc, biết viết, biết phân biệt được “chữ” và “số” khi nhìn mặt chữ và mặt số); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Thanh S (còn gọi là Lý Văn S, đã chết) và bà Châu Mỹ N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2010/HSST ngày 12/4/2010, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; đến ngày 09/9/2013 chấp hành xong Bản án.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2014/HSST ngày 24/9/2014, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội “Cướp tài sản”. Sau đó Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị tăng nặng hình phạt tù đối với bị cáo và đồng phạm. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 07/2015/HSST ngày 07/01/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 221/2014/HSST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; đến ngày 09/03/2018 chấp hành xong Bản án.

+ Tại Quyết định số 390/QĐ-TA ngày 06/9/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 20 tháng; đến ngày 06/3/2020 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 cho đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:*

Ông: Nguyễn Anh Kh, sinh năm: 1985; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: B25/2 đường 53, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 1168/7/9 Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh). (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà: Phạm Thị Ngọc Thúy, sinh năm: 1992; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Số 29 Lô 17 Hưng Phú, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: A33/17, ấp 1, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lý Hoàng Th là anh bạn dì ruột của Châu Thanh D, cả hai không có nghề nghiệp ổn định và cùng nghiện ma túy.

Vào khoảng 09 giờ, ngày 07/7/2022, Châu Thanh D điều khiển xe gắn máy biển số 59L3-150.07 đến nhà thuê của Lý Hoàng Th (tại số A6/25 ấp 1, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) để chơi. Tại đây, do muốn có tiền tiêu xài, nên D nảy sinh ý định và rủ thì được Th đồng ý cùng nhau đi cướp giật tài sản của người đi đường đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Thực hiện ý định trên, D điều khiển xe gắn máy biển số 59L3-150.07 chở Th ngồi phía sau lưu thông qua nhiều tuyến đường trên địa bàn Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản.

Khi đến trước số 204-206-208 đường Phạm Hùng, Phường 5, Quận 8 thì D phát hiện ông Nguyễn Anh Kh đang điều khiển xe gắn máy chạy Grab cùng chiều phía trước, trên tay ông Khoa có cầm chiếc điện thoại di động Samsung M51, màu trắng. Lúc này, D điều khiển cho xe vượt lên áp sát vào phía bên tay phải của ông Khoa rồi D dùng tay trái giật lấy điện thoại di động của ông Khoa; sau đó nhanh chóng điều khiển xe bỏ chạy; ngay lập tức ông Khoa điều khiển xe đuổi theo được khoảng 50 mét thì ông Khoa đuổi kịp và đụng vào xe của D và Th làm cả 02 xe ngã xuống đường và lúc này chiếc điện thoại Samsung M51 từ trong tay D rơi xuống đường. Ông Khoa cùng quần chúng nhân dân không chế bắt giữ D và Th cùng vật chứng giao cho Công an Phường 5, Quận 8 tiếp nhận xử lý và Công an Phường 5, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, Công an

phường 5 lập hồ sơ vụ việc chuyển đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 12/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại di động cho ông Nguyễn Anh Kh và ông Kh không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ngày 31/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá tài sản, kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Samsung M51, màu trắng, dung lượng 128GB, số IMEI 1: 353544561252818, số IMEI 2: 353914471252812 có trị giá là 3.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Hoàng Th và Châu Thanh D còn khai nhận: Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, cả hai còn cùng nhau thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn Phường N, Quận Y. Cụ thể:

Vào khoảng 11 giờ (không rõ ngày), khoảng cuối tháng 6/2022, D điều khiển xe gắn máy biển số 59L3-150.07 chở Th lưu thông đến trước số 125 đường ĐTL, Phường N, Quận Y thì D phát hiện một người phụ nữ đeo khẩu trang (không rõ lai lịch) chạy xe gắn máy màu trắng (không rõ loại xe và biển số xe) đi một mình cùng chiều phía trước, người phụ nữ có đeo 01 túi xách màu đen có dây đeo dài vòng qua vai và cổ, có để lộ một số tờ tiền. Thấy vậy, D nói cho Th biết rồi điều khiển cho xe vượt lên áp sát vào phía bên tay trái của người phụ nữ trên để Th ngồi sau dùng tay phải giật đứt quai và giật lấy được túi xách tẩu thoát. Trên đường đi, D và Th kiểm tra túi xách bên trong có số tiền 1.560.000 đồng, ngoài ra không còn vật dụng gì khác, nên Th ném bỏ túi xách vào thùng rác ven đường TQB (không rõ vị trí). Sau đó, D và Th chia nhau mỗi người 780.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định người phụ nữ bị giật chiếc túi xách không đến Công an Phường 5, Quận 8 trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 đã đăng tin tìm người phụ nữ bị cướp giật túi xách nêu trên, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 chưa xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59L3-150.07 thuộc sở hữu riêng của bà Phạm Thị N.T (là vợ của Châu Thanh D). Việc D mượn chiếc xe của bà Thúy nêu trên để đi công việc, sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội thì bà Thúy không biết và không có liên quan.

Bản Cáo trạng số 171/CT-VKSQ8 ngày 23/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt:

Bị cáo Châu Thanh D và bị cáo Lý Hoàng Th, mỗi bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phần hình phạt bổ sung cho các bị cáo Châu Thanh D, Lý Hoàng Th (do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết (do bị hại không có yêu cầu).

- Về xử lý vật chứng: Trả lại chiếc xe gắn máy, biển số 59L3-150.07 cho bà Phạm Thị N.T (vì không có liên quan đến vụ án).

* Các bị cáo Châu Thanh D, Lý Hoàng Th không tranh luận, không bào chữa và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng phương tiện là xe gắn máy có phân khối lớn, rồi nhanh chóng tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung M51, màu trắng, dung lượng 128GB, số IMEI 1: 353544561252818, số IMEI 2: 353914471252812 của bị hại Nguyễn Anh Kh đang cầm trên tay (anh Kh đang điều khiển xe gắn máy chạy Grab cùng chiều phía trước với xe của các bị cáo), vào khoảng hơn 09 giờ, ngày 07/7/2022, tại trước số 204-206-208 đường PH, Phường N, Quận Y, TP.HCM; sau đó bị truy đuổi và bị bắt giữ trên đường tẩu thoát rời khỏi hiện trường.

Xét lời khai nhận của các bị cáo Châu Thanh D, Lý Hoàng Th phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Tài sản mà các bị cáo Châu Thanh D, Lý Hoàng Th tham gia chiếm đoạt trị giá 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng). Do đó, với hành vi phạm tội và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận:

Các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, các bị cáo Châu Thanh D, Lý Hoàng Th đã sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển để bắt ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, rồi tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người tham gia giao thông; nên các bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th phải bị xét xử theo quy định tại tình tiết này.

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, không có tính tổ chức chặt chẽ. Bị cáo Châu Thanh D là người đề xướng, rủ rê, chuẩn bị phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Đối với bị cáo Lý Hoàng Th tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc về vai trò đồng phạm, cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm

của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt cho tương xứng và phù hợp.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên được xem là gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[7] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; quan điểm luận tội và mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về ý kiến đề nghị của các bị cáo về việc xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho các bị cáo phần hình phạt bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác; tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, nên không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại bị hại là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe gắn máy Wave màu đỏ-đen-bạc, biển số 59L3-150.07, có số khung: 3929LY034905, số máy: JA39E2036733 (mà các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội), qua điều tra xác định thuộc sở hữu riêng của bà Phạm Thị N.T. Bà Phạm Thị N.T không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; nên cần trả lại cho bà Phạm Thị N.T.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi của Châu Thanh D và Lý Hoàng Th sử dụng xe gắn máy, biển số 59L3-150.07 làm phương tiện “Cướp giật chiếc túi xách, bên trong có số tiền 1.560.000 đồng” của người phụ nữ đeo khẩu trang (không rõ lai lịch) chạy xe gắn máy màu trắng (không rõ loại xe và biển số) đi một mình, cùng chiều phía trước với xe của các bị cáo Châu Thanh D, Lý Hoàng Th, vào khoảng 11 giờ, cuối tháng 6/2022 (không rõ ngày), tại trước số 125 đường ĐTL, Phường N, Quận Y; do chỉ có lời khai của các bị cáo và chưa xác định được bị hại (vì bị hại không trình báo với cơ quan công an có thẩm quyền) nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nội dung vụ án và Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 chưa có đủ căn cứ để truy tố hành vi phạm tội này của các bị cáo trong cùng vụ án này. Vì vậy, Hội đồng xét xử chưa đề cập xem xét giải quyết trong cùng vụ án này và vụ việc sẽ được xử lý sau, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

1/ Bị cáo Châu Thanh D 04 (bốn) năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

2/ Bị cáo Lý Hoàng Th 04 (bốn) năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bà Phạm Thị N.T 01 (một) chiếc xe gắn máy Wave màu đỏ-đen-bạc, biển số 59L3-150.07, có số khung: 3929LY034905, số máy: JA39E2036733.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 21/11/2022, tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Châu Thanh D, Lý Hoàng Th; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú